

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Quốc phòng số 22/2018/QH14 ngày 08/6/2018; Luật số 98/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quốc phòng ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 về Khu vực phòng thủ; số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định trong lĩnh vực Quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng: Số 41/2020/TT-BQP ngày 31/3/2020 quy định thực hiện một số điều của Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; số 86/2025/TT-BQP ngày 07/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2020/TT-BQP ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tại Tờ trình số 1780/TTr-BCH ngày 20 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thành viên Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh; Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư lệnh QK3;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Tưong}.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Thận

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh

(Kèm theo Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định thành phần, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, phương pháp, chế độ làm việc; mối quan hệ công tác của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh (sau đây viết gọn là Hội đồng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Ủy viên, Bộ phận Thường trực Hội đồng; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Chương II

THÀNH PHẦN, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG; THÀNH VIÊN VÀ BỘ PHẬN THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Thành phần của Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đảm nhiệm.
2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng do Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đảm nhiệm.
3. Phó Chủ tịch Hội đồng do Giám đốc Sở Tài chính đảm nhiệm.
4. Các Ủy viên Hội đồng gồm: Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Giám đốc Sở Y tế; Phó Giám đốc Sở Công Thương; Phó Giám đốc Sở Xây dựng; Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phó Giám đốc Công an tỉnh; Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Chủ nhiệm Hậu cần-Kỹ thuật/Bộ CHQS tỉnh.
5. Bộ phận Thường trực Hội đồng gồm một số cán bộ cấp phòng của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Tài chính. Trưởng bộ phận Thường trực là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng; Thư ký Hội đồng là Chủ nhiệm Hậu cần-Kỹ thuật/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ tỉnh về công tác bảo đảm quốc phòng của khu vực phòng thủ.
2. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, kế hoạch, biện pháp bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính; vận động huy động nguồn lực cho xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ

tỉnh; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai và kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác bảo đảm cho khu vực phòng thủ.

3. Tham mưu UBND tỉnh bố trí lực lượng hậu cần, kỹ thuật, xây dựng các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, căn cứ, phân khu hậu cần-kỹ thuật, điều động, phân bổ dân cư gắn với quy hoạch phát triển các vùng kinh tế, phát triển cơ sở hạ tầng, tạo được thế và lực hậu cần, kỹ thuật liên hoàn rộng khắp và ngày càng ổn định, vững chắc trên địa bàn tỉnh.

4. Xây dựng kế hoạch động viên quốc phòng, bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính, tổ chức bảo đảm hậu cần, kỹ thuật kịp thời cho huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng, sẵn sàng chiến đấu; phòng chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng thủ dân sự và phục vụ chiến đấu, nhất là trong năm đầu chiến tranh.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan thuộc UBND tỉnh, các ngành kinh tế-xã hội địa phương và động viên toàn dân, toàn quân xây dựng thế trận hậu cần-kỹ thuật trong khu vực phòng thủ, sản xuất tạo nguồn, tổ chức dự trữ vật chất, huy động tiềm lực hậu cần, kỹ thuật bảo đảm nhiệm vụ QPAN thời bình, chủ động sẵn sàng bảo đảm cho LLVT và nhân dân chiến đấu thắng lợi khi có chiến tranh xảy ra cũng như các nhiệm vụ đột xuất khác.

Điều 5. Quyền hạn của Hội đồng

1. Chỉ đạo các sở, ngành liên quan, các thành phần kinh tế địa phương cơ sở (doanh nghiệp) báo cáo tình hình, kế hoạch bảo đảm quốc phòng, quân sự, kết quả xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ.

2. Đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch, phương án, biện pháp xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh về bảo đảm quốc phòng, quân sự.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết và công tác thi đua, khen thưởng trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ cấp tỉnh về bảo đảm quốc phòng, quân sự theo quy định.

4. Tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, chỉ đạo cấp xã diễn tập khu vực phòng thủ theo phạm vi, chức năng, quyền hạn.

Điều 6. Nguyên tắc hoạt động

1. Hội đồng hoạt động dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Mọi hoạt động của Hội đồng tuân thủ đúng quy định pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; sử dụng phương tiện, trang thiết bị, nhân lực do cơ quan, đơn vị mình quản lý để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng; chương trình làm việc của Hội đồng.

3. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ tỉnh về công tác bảo đảm quốc phòng, quân sự của khu vực phòng thủ.

4. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, kế hoạch, biện pháp bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính, vận động, huy động nguồn lực cho xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ.

5. Báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp bảo đảm xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ tỉnh theo quy định; chỉ đạo khảo sát địa bàn, điều chỉnh phương án phòng thủ kết hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh; từng bước xây dựng, hoàn thiện các công trình quốc phòng, xây dựng các căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần gắn với phát triển kinh tế, quốc phòng - an ninh; chỉ đạo xây dựng, bổ sung, điều chỉnh hệ thống văn kiện động viên quốc phòng, bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho nhiệm vụ quốc phòng chuyển địa phương trong các trạng thái quốc phòng.

6. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác bảo đảm cho khu vực phòng thủ; chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng, giải quyết các công việc, ký các văn bản của Hội đồng và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh xây dựng thế trận hậu cần liên hoàn, vững chắc; tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với quy hoạch xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với quy hoạch bố trí thế trận khu vực phòng thủ tỉnh đáp ứng các tình huống khẩn cấp trong thời bình và khi tác chiến xảy ra.

b) Điều hành hoạt động của Bộ phận Thường trực Hội đồng; tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng về công tác bảo đảm quân sự và tổng hợp nhu cầu bảo đảm quốc phòng của khu vực phòng thủ.

c) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc và ký các văn bản của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Phối hợp với các sở, ngành và các cơ quan có liên quan tham mưu cho Hội đồng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy định về cơ chế, chính sách đảm bảo cho nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, thực hiện xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ theo ngành, lĩnh vực quản lý.

c) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc và ký các văn bản của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên Hội đồng

1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát và đề xuất với Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị các chủ trương, biện pháp chuyển hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh trong các trạng thái quốc phòng; chủ trương, kế hoạch, biện pháp nhằm huy động các nguồn lực để xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ theo phạm vi nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực phụ trách; giám sát việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, thẩm định các văn bản có liên quan đến nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ do các cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành; tổng hợp, đề xuất Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành các nội dung hoạt động chung của Hội đồng.

Điều 10. Thành phần, chức năng, nhiệm vụ của Bộ phận Thường trực Hội đồng

1. Thành phần

a) Trưởng Bộ phận Thường trực Hội đồng: Đồng chí Phó Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

b) Thành viên Bộ phận Thường trực Hội đồng

Gồm các đồng chí: Chủ nhiệm Hậu cần-Kỹ thuật/Bộ CHQS tỉnh; Trưởng phòng Ngân sách - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài chính - Doanh nghiệp/Sở Tài chính; Phó Tham mưu trưởng/Bộ CHQS tỉnh phụ trách tác chiến; Chủ nhiệm chính trị Bộ CHQS tỉnh; Trưởng Ban TMKH/phòng Hậu cần - Kỹ thuật/ Bộ CHQS tỉnh, Thư ký Bộ phận Thường trực.

2. Chức năng, nhiệm vụ

a) Giúp Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tham mưu với Chủ tịch Hội đồng duy trì hoạt động của Hội đồng, công tác bảo đảm cho nhiệm vụ quốc phòng, quân sự và tổng hợp nhu cầu bảo đảm cho các lực lượng trong khu vực phòng thủ. Bộ phận Thường trực Hội đồng đặt tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

b) Phối hợp với cơ quan chức năng của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo và chuẩn bị tài liệu về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở phiên họp Hội đồng và gửi đến các thành viên Hội đồng theo quy định.

c) Chỉ đạo Thư ký Hội đồng chuẩn bị nội dung, chương trình các phiên họp Hội đồng; dự thảo các chương trình, kế hoạch, nội dung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với quy hoạch xây dựng thế trận quân sự, thế trận hậu cần trong khu vực phòng thủ đề xuất Hội đồng xem xét, quyết nghị và hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức thực hiện.

d) Tham mưu cho Hội đồng kiểm tra việc thực hiện công tác hậu cần khu vực phòng thủ của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh; xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về bảo đảm quốc phòng trong khu vực phòng thủ và những vấn đề phát sinh theo quy định của pháp luật.

đ) Tổng hợp, tham mưu cho Hội đồng tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng việc thực hiện công tác hậu cần khu vực phòng thủ và báo cáo theo quy định.

Chương III

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 11. Nội dung hoạt động

1. Trong thời bình, Hội đồng cung cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ tỉnh những chủ trương, biện pháp kết hợp kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương, gắn phát triển kinh tế với tăng cường các tiềm lực và thế trận của khu vực phòng thủ; chỉ đạo xây dựng hệ thống kế hoạch động viên quốc phòng, kế hoạch bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho những năm đầu chiến tranh, xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ; triển khai bảo đảm vật chất, phương tiện cho lực lượng vũ trang địa phương xử trí các tình huống về quốc phòng, an ninh xảy ra trong khu vực phòng thủ; sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Trong các trạng thái quốc phòng, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh hệ thống kế hoạch động viên quốc phòng, bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho nhiệm vụ quốc phòng trong chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết hợp huy động tiềm lực kinh tế của địa phương để bảo đảm tác chiến phòng thủ; chỉ đạo xây dựng thế trận hậu cần, kỹ thuật, tổ chức dự trữ vật chất, hậu cần bảo đảm cho tác chiến phòng thủ lâu dài; điều hành thống nhất các hoạt động bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho lực lượng vũ trang và nhân dân, phục vụ tác chiến phòng thủ; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 12. Phương pháp làm việc

1. Hội đồng làm việc theo phương pháp xin ý kiến bằng văn bản hoặc họp (hội nghị) để thảo luận và biểu quyết công khai vào các chương trình, đề án, kế hoạch, báo cáo tổng hợp... do Bộ phận Thường trực Hội đồng chuẩn bị, cụ thể:

a) Trong thời bình

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị vào đầu kỳ kế hoạch (hàng năm, 5 năm...), các thành viên chuẩn bị yếu tố, đề xuất nội dung gửi Bộ phận Thường trực tổng hợp và báo cáo Hội đồng.

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp địa phương kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế - xã hội trong lập quy hoạch, kế hoạch, dự án và tham gia thẩm định theo thẩm quyền; kết hợp quốc phòng với an ninh, đối ngoại; tham gia xây dựng và phát triển công

nghiệp quốc phòng, an ninh; xây dựng; tham gia xây dựng và thực hiện kế hoạch động viên quốc phòng.

- Tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ban chỉ huy phòng thủ khu vực thực hiện nhiệm vụ diễn tập theo chuyên ngành.

b) Trong các trạng thái quốc phòng

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Hội đồng theo yêu cầu, nhiệm vụ; căn cứ chức trách, nhiệm vụ, các thành viên Hội đồng chuẩn bị nội dung đề xuất với Hội đồng.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh hệ thống kế hoạch động viên quốc phòng, bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho nhiệm vụ quốc phòng trong chuyên địa phương vào các trạng thái quốc phòng và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết hợp huy động tiềm lực kinh tế của địa phương để bảo đảm tác chiến phòng thủ; chỉ đạo xây dựng thể trận hậu cần, kỹ thuật, tổ chức dự trữ vật chất, hậu cần bảo đảm cho tác chiến phòng thủ lâu dài; điều hành thống nhất các hoạt động bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho lực lượng vũ trang và nhân dân, phục vụ tác chiến phòng thủ.

- Sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Chuẩn bị tài liệu: Dự thảo các chương trình, kế hoạch, nội dung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với quy hoạch xây dựng thể trận quân sự, thể trận hậu cần trong khu vực phòng thủ đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức thực hiện.

3. Kết luận, thông báo: Sau mỗi phiên họp Hội đồng, Kết luận của Chủ tịch Hội đồng được thông báo đến các sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; các văn bản liên quan được hoàn thiện để Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng thủ Quân khu 3.

4. Quy định về sử dụng con dấu của Hội đồng

a) Các văn bản do Chủ tịch Hội đồng ký, đóng dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các văn bản do Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng ký, đóng dấu của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

c) Các văn bản do Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Tài chính ký, đóng dấu của Sở Tài chính.

5. Khi Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các ủy viên Hội đồng và Bộ phận Thường trực Hội đồng thay đổi vị trí công tác thì đồng chí thay thế giữ cương vị công tác ở cơ quan, đơn vị đó sẽ đảm nhiệm và thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Quy chế này. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cập nhật, gửi danh sách thành viên Hội đồng, thành viên Bộ phận Thường trực khi có sự thay đổi về Bộ phận Thường trực để theo dõi, thực hiện.

Điều 13. Chế độ làm việc, thông tin

1. Chế độ làm việc

a) Trong thời bình

- Định kỳ hằng quý, 6 tháng 1 lần, các thành viên Hội đồng báo cáo kết quả hoạt động trong lĩnh vực được phân công về Bộ phận Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Hằng năm, việc sơ kết được tiến hành gắn với nội dung tổng kết công tác quốc phòng quân sự địa phương. Định kỳ 5 năm, Hội đồng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết. Định kỳ 10 năm, Hội đồng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết. Bộ phận Thường trực Hội đồng tham mưu triển khai thực hiện.

- Nội dung sơ kết, tổng kết: Đánh giá việc vận hành cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy; mối quan hệ phối hợp; kết quả xây dựng tiềm lực thể trận, xây dựng khu vực phòng thủ của tỉnh. Rút ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng thủ. Đề xuất chủ trương, giải pháp tiếp theo. Kiểm điểm đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng.

b) Khi chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng

- Nắm chắc tình hình, thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội; chiến đấu bảo vệ địa phương, tạo thế và lực cho bộ đội chủ lực hoạt động tác chiến trên địa bàn; sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho địa phương khác.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Chế độ thông tin

Trong từng trạng thái quốc phòng, Hội đồng có thông báo cụ thể về các nội dung hoạt động, điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Điều 14. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ.

Điều 15. Quy định về khen thưởng, kỷ luật

Thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật về thi đua - khen thưởng.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 16. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với các cơ quan, đơn vị

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh là mối quan hệ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

2. Mọi quan hệ giữa Hội đồng với Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ tỉnh là mối quan hệ chịu sự chỉ đạo về bảo đảm quốc phòng, quân sự.

3. Mọi quan hệ giữa Hội đồng với các sở, ban, ngành của tỉnh là mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn về bảo đảm quốc phòng.

4. Mọi quan hệ giữa Hội đồng với Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực là mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ.

Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo của Hội đồng liên quan đến thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ, báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm, đột xuất khi có yêu cầu.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng; Bộ phận Thường trực Hội đồng, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế.

2. Quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ phận Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.